

TS. NGUYỄN THỊ KHUÔNG

TẠP CHÍ

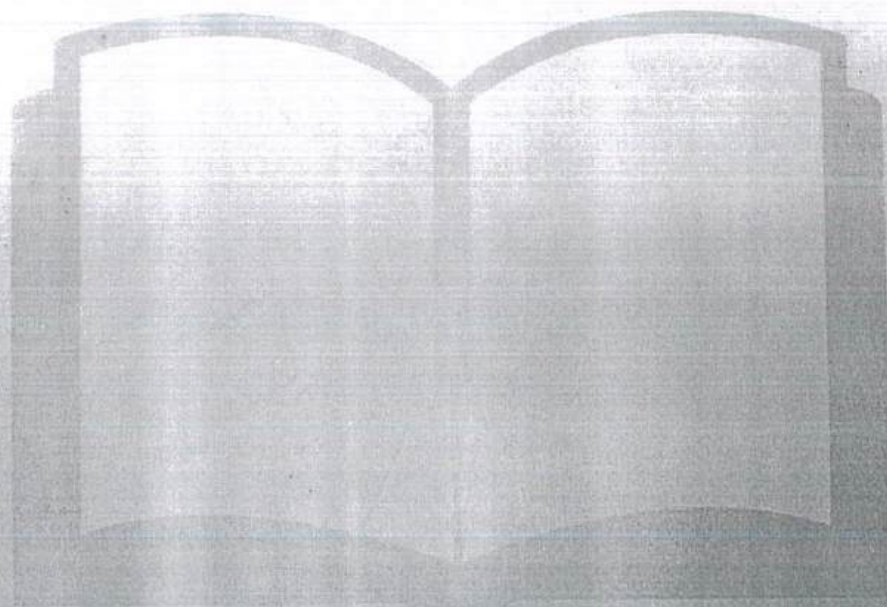
GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC

VĂN HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC, HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859-3917



Số Đặc biệt tháng 5/2022 (kì 2)

MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 **Hoàng Thị Hương Thu:** Bài học từ nguyên tắc đối ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lessons from President Ho Chi Minh's foreign policy.
- 10 **Đỗ Thị Tâm:** Vai trò lãnh đạo của Đảng - nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam - The Communist Party of Vietnam's leadership is the decisive factor in Vietnamese revolution's victories.
- 15 **Nguyễn Hùng Cường:** Chủ trương củng cố chính quyền sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và kinh nghiệm đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hiện nay - The policy of strengthening the government after the August Revolution in 1945 and experiences for the national construction and defense in Vietnam.
- 19 **Vũ Hải Vân:** Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân tộc của hệ thống chính trị vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay - Improving the quality and effectiveness of ethnic minority affairs in Vietnam's ethnic minority political system.
- 25 **Trịnh Đức Thành:** Bàn về câu tục ngữ "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây" - A discussion on the proverb "gratitude is the sign of noble souls".
- 28 **Lê Tuyết Mai:** Kỹ năng giải quyết tình huống trong quản lý dạy học của hiệu trưởng trường tiểu học - Primary school principal's problem-solving skill in teaching management.
- 32 **Nguyễn Phan Phương Uyên:** Nâng cao chất lượng dạy học Văn học Việt Nam hiện đại trong trường đại học - một số giải pháp cụ thể - Some specific solutions to improve the quality of teaching Modern Vietnamese Literature at universities.
- 37 **Nguyễn Thị Thu Hiền:** Đóng góp của Giáo sư Trần Đức Thảo cho nền triết học Việt Nam - Contribution of Professor Tran Duc Thao in Vietnamese philosophy.
- 42 **Vũ Hoàng Oanh - Vũ Thị Thủy:** Ý nghĩa của triết lý giáo dục trong ca dao, tục ngữ đối với giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay - The significance of educational philosophy in folk songs and proverbs for Vietnamese education in the current period.
- 46 **Hà Ngọc Ninh:** Đảng cộng sản Việt Nam xây dựng nền giáo dục từ năm 1945 đến năm 1954 - The Communist Party of Vietnam built education from 1945 to 1954.
- 50 **Diệp Thị Hồng Phước:** Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học học phần Sinh hóa đại cương tiếp cận theo CDIO nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra - Solutions to enhance teaching quality of General Biochemistry in alignment with CDIO approach to meet outcome standards.
- 56 **Nguyễn Thị Bích Hằng - Trịnh Thị Ánh Hằng:** Tổng quan lý thuyết về đánh giá quá trình - An overview of formative assessment theories.
- 61 **Nguyễn Minh Châu - Nguyễn Phương Thùy Vi - Võ Tuấn Vũ:** Từ tượng thanh và từ tượng hình trong truyện tranh Nhật Bản - Onomatopoeia in Japanese manga.
- 67 **Trần Thị Ngọc Ánh - Nguyễn Thanh Phong Nguyễn Quốc Bảo:** Một số biện pháp sử dụng hồ sơ học tập điện tử trong dạy học ở trường phổ thông - Solutions to use e-portfolios in high school teaching.
- 71 **Nguyễn Thông Minh - Nguyễn Thị Minh Trang:** Ứng dụng phương pháp STEAM trong các hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non - Application of STEAM method in educational activities for 5-6-year-old preschool children.
- 76 **Nguyễn Thị Thương:** Ứng dụng phương pháp ghi chép bằng hình ảnh nhằm nâng cao hiệu quả học Tiếng Anh - Applying sketchnote to improve English learning quality.
- 81 **Nguyễn Hoàn Hảo:** Công nghệ thông tin - trợ thủ đắc lực trong đổi mới, phát triển giáo dục Việt Nam thời kỳ hội nhập - Information and communication technology is an effective assistant in educational innovation and development in Vietnam's integration period.
- 88 **Nguyễn Thị Thu Trang:** Những thách thức trong thiết kế chương trình và giảng dạy Tiếng Anh chuyên ngành - Challenges in preparing and teaching English for Specific Purposes.
- 92 **Nguyễn Thị Kim Dinh:** Một số yêu cầu đối với giảng viên giảng dạy Lý luận chính trị ở các trường Công an nhân dân - Some requirements for lecturers of Political Theory at People's Police schools.
- 96 **Võ Hoàng Nam:** Vai trò của người thầy trước yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư - The role of the teacher before the requirements of the fourth industrial revolution.
- 101 **Doãn Thị Hương:** Nâng cao hiệu quả dạy học hợp tác vào giảng dạy Tin học cho sinh viên các trường đại học hiện nay - Improving the effectiveness of cooperative teaching in teaching Informatics for university students.
- 106 **Nguyễn Thị Minh Huyền - Nguyễn Thị Thu Thủy:** Vận dụng phương pháp Phonics để cải thiện phát âm tiếng Anh cho sinh viên không chuyên tiếng Anh - Applying the Phonics method to improve English pronunciation for non-English major students.
- 112 **Nguyễn Chiêu Sinh:** Một số vấn đề trao đổi về nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Đại học Quảng Bình - Thực trạng và giải pháp - Situation and solutions to scientific research of lecturers at Quang Binh University.
- 116 **Doãn Thị Hương:** Nâng cao hiệu quả thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Tin học theo định hướng phát triển năng lực - Improving the effectiveness of designing experiential activities in teaching Informatics towards learners' capacity development.
- 122 **Phạm Thị Liễu - Trần Thị Thu Hằng - Lại Minh Thư:** Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá môi trường văn hóa chất lượng ở các cơ sở giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay - Building a set of criteria for assessing cultural environment in higher education institutions.
- 127 **Nguyễn Hồng Phúc - Nguyễn Văn Tường - Kiều Hồ Trung Dũng:** Niềm tin vào năng lực bản thân trong học ngoại ngữ của sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh - Self-efficacy in learning foreign languages of students at VNU-HCM, USSH.
- 132 **Nguyễn Phong Thu:** Goldwave phần mềm xử lý, chỉnh sửa âm thanh hữu ích - Introduction to GoldWave - a useful audio processing software.
- 135 **Đinh Huỳnh Đức - Bùi Bảo Thoa - Nguyễn Ngọc Đình Tường:** Mô hình hỗ trợ tâm lý đồng đẳng cho sinh viên trầm cảm bằng liệu pháp âm nhạc - Model of peer psychological support with music therapy for depressed students.

- 140 **Nguyễn Thị Cẩm Tú:** Giải pháp giảm thiểu tình trạng bắt nạt trực tuyến đối với học sinh trung học phổ thông - Measures to prevent online bullying among high school students.
- 145 **Trịnh Thị Yến:** Trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội: lý luận, thực trạng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 và những định hướng hoàn thiện pháp luật hình sự - Criminal responsibilities for offenders under 18: theory and practice of the 2015 Criminal Code and orientations to improve criminal law.
- 150 **Lê Thị Thu Hiền - Phan Thanh Tùng:** Các biện pháp xử phạt và khắc phục hậu quả vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ - Sanctions and remedial measures for administrative violations in road traffic.
- 154 **Đào Thị Xuân - Nguyễn Thị Huyền:** Những vướng mắc trong định tội danh tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo mục đích phạm tội - Difficulties in determining criminal of illegal drug possession according to criminal purposes.
- 158 **Mai Đức Tâm:** Nâng cao hiệu quả áp dụng các biện pháp xử lý hành chính với người chưa thành niên trong hoạt động xử lý vi phạm hành chính - Improving the effectiveness of applying administrative handling measures against minors.
- 162 **Phạm Lê Duy Trường:** Trao đổi về biện pháp bảo lãnh theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 - Discussing the bail measure in accordance with the Criminal Procedure Code 2015.
- 167 **Trương Thế Minh:** Hoàn thiện pháp luật về công chứng bản dịch - Completing the law on notarization of translations.
- 173 **Trần Long Đại:** Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản gây ra theo pháp luật Việt Nam hiện nay - Liability to compensate for damage caused by property according to current Vietnamese law.
- 179 **Mai Đức Tâm:** Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính với người chưa thành niên trong hoạt động xử lý vi phạm hành chính - Forms of sanctioning administrative violations against minors.
- 183 **Nguyễn Thị Thanh - Lê Thị Thuận:** Một số góp ý về việc xã hội hóa phòng, chống bạo lực gia đình trong Dự thảo Luật năm 2022 - Some comments on the socialization of domestic violence prevention and control in the Draft Law of 2022.
- 189 **Phạm Thị Đàm - Vũ Thị Hồng Vân:** Các phương thức giải quyết tranh chấp lao động cá nhân theo pháp luật Việt Nam - Methods of settling individual labor disputes according to Vietnamese law.
- 194 **Hà Quang Thái - Lê Văn Nông:** Nâng cao hiệu quả hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ - Improving the efficiency of activities of handling administrative violations in road traffic.
- 199 **Trần Văn Tư:** Một số nhận thức về đặc điểm hình sự của tội phạm ma túy xuyên quốc gia - Some perceptions on the criminal characteristics of transnational drug-related crimes.
- 204 **Đỗ Văn Chiến - Trần Thị Lan Anh:** Áp dụng pháp luật tố tụng hình sự trong tiếp nhận và kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã (Kỳ I) - Application of criminal procedure law in Commune-level Police's preliminary receipt, examination and verification of denunciations and reports on crimes (Part I).
- 208 **Nguyễn Trường Giang:** Phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong tình hình hiện nay - Prevention, control and dealing with fraudulent appropriation of assets.
- 214 **Nguyễn Mạnh Linh:** Nâng cao hiệu quả quan hệ phối hợp giữa lực lượng cảnh sát môi trường với các đơn vị chức năng trong phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về gây ô nhiễm môi trường do pháp nhân thương mại thực hiện - Improving the effectiveness of coordination relationship between the Environmental Police force and functional units in preventing and combating crimes and violations of the law on environmental pollution by commercial legal entities.
- 218 **Phạm Thị Minh Thủy:** Một số quy định của pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam về bảo vệ quyền trẻ em trước những hành vi xâm hại - Some provisions of international law and Vietnamese law on the protection of children's rights against acts of abuse.
- 222 **Lê Minh Tuấn - Đỗ Tuấn Anh - Trần Thị Thu Trang:** Nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng là đồng bào dân tộc thiểu số tham gia phòng, chống tội phạm về ma túy trên tuyến biên giới Việt - Lào - Enhancing the effectiveness of mobilizing ethnic minorities to participate in the prevention and control of drug-related crimes on the Vietnam-Laos border.
- 228 **Nguyễn Thu Trang:** Hoàn thiện các quy định của pháp luật về áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc - Completing legal provisions on application of measures to handle administrative violations of sending to compulsory detoxification establishments.
- 232 **Nguyễn Thanh Bình:** Nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng - Improving the effectiveness of preventing fraud and appropriating assets in cyberspace.
- 236 **Lê Thị Huỳnh Như:** Bàn về quyền và nghĩa vụ công dân trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 - Discussing the rights and obligations of citizens in the prevention and control of Covid-19 epidemic.
- 242 **Nguyễn Thị Bình - Lê Văn Thắng:** Những điểm mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 mà các chủ thể kinh doanh cần lưu ý - New points of the Law on Environmental Protection 2020 that business entities need to have knowledge of.
- 247 **Trần Nguyễn Thị Tâm Đan - Nguyễn Đăng Long Nhật - Nguyễn Hoàng Nguyên:** Quyền đối với bất động sản liên kế theo quy định của pháp luật Việt Nam - một số phân tích và kiến nghị hoàn thiện - The right to adjoining immovable property according to Vietnamese law - analysis and recommendations for improvement.
- 252 **Nguyễn Thị Hiền:** Nâng cao trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình hiện nay - Improving public responsibilities of civil servants under the present circumstances.
- 258 **Trần Anh Tuấn:** Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông - propaganda dissemination and education of legal knowledge to prevent and handle crimes in information technology and telecommunications networks.
- 264 **Nguyễn Quang Vỹ:** Căn cứ xác định doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo Luật Doanh nghiệp 2020 - Basis for identifying enterprises providing public products and services according to the Enterprise Law 2020.

- 270 **Trần Việt Đức:** Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong quản lý nhà nước ở khu vực biên giới của bộ đội Biên phòng tỉnh Lào Cai - Improving the effectiveness of Lao Cai Province's Border Guards forces in advisory work for Party committees and local authorities in state management.
- 275 **Đỗ Thủy Tinh - Đỗ Thị Hoài Hương:** Một số giải pháp nâng cao đạo đức người Công an nhân dân theo sáu điều Bác Hồ dạy trong tình hình hiện nay - Some solutions to improve People's Public Security's ethics according to "Six things Uncle Ho taught the People's Police".
- 281 **Nguyễn Công Tâm:** Cảnh sát phản ứng nhanh Công an tỉnh Bắc Giang nâng cao hiệu quả quan hệ phối hợp lực lượng trong giải quyết các vụ việc về an ninh, trật tự - Rapid Response Police of Bac Giang Province improves the efficiency of force coordination relations in solving security and order cases.
- 286 **Nguyễn Thị Lệ Thủy - Nguyễn Thị Như Quỳnh:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vận động thanh niên nhằm phát huy vai trò và trách nhiệm của thanh niên đáp ứng yêu cầu thời đại 4.0 - Applying Ho Chi Minh Thought on youth mobilization to promote their roles and responsibilities in meeting the requirements of industry 4.0 era.
- 292 **Nguyễn Thị Hồng:** Vai trò của sinh viên trong việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam - The role of students in building Vietnamese culture.
- 297 **Vũ Thị Cúc:** Chính sách liên kết vùng trong phát triển hệ thống giao thông từ thực tiễn tỉnh Bình Dương - Policy on regional connectivity in transport infrastructure development from the reality of Binh Duong Province.
- 303 **Phan Thị Mỹ Kiều - Nguyễn Thị Vi:** Thu hút đầu tư xanh tại khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi - Green investment attraction in Dung Quat Economic Zone, Quang Ngai Province.
- 308 **Nguyễn Thị Hoàn:** Bảo tồn, phát triển nghề mây tre đan tại tỉnh Lai Châu - Conservation and development of bamboo and rattan craft in Lai Chau Province.
- 313 **Nguyễn Thế Huân:** Tăng trưởng kinh tế ở Bình Dương: nhìn từ góc độ vốn đầu tư nước ngoài hiện nay - Economic growth in Binh Duong Province: from the perspective of current foreign investment.
- 318 **Vũ Văn Càng:** Dàn dựng chương trình hát múa chào mừng 91 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cho sinh viên Trường Đại học Tây Bắc - Production of a singing and dancing program for students of Tay bac University to celebrate the 91st anniversary of the Ho Chi Minh Communist Youth Union's establishment.
- 323 **Nguyễn Thị Mỹ Ngọc:** Văn hóa gia đình và xây dựng gia đình văn hóa ở thành phố Cần Thơ hiện nay - Family culture and building family culture in Can Tho city.
- 327 **Hà Vũ Tuyền:** Phục hồi du lịch tại tỉnh Vĩnh Phúc: Đón đầu du lịch nội địa để tái phát triển và bứt phá - Restoration of tourism in Vinh Phuc Province: Welcoming domestic tourism for re-development and breakthrough.
- 332 **Cao Thị Lan Anh - Phạm Thị Hương Giang:** Hiệu quả từ các mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai cho phụ nữ ở tỉnh Đắk Lắk - Benefits of livelihood models adapting to climate change and disaster risk reduction for women in Dak Lak Province.
- 338 **Phạm Thị Mỹ Vân - Trần Thị Thanh Thanh:** Giải pháp phát triển du lịch cộng đồng huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi - Solutions to community tourism development in Ba To District, Quang Ngai Province.

THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 344 **Nguyễn Thị Khương:** Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Triết học Mác-Lênin ở Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên - Current situation and solutions to improve the teaching effectiveness of Marxist-Leninist Philosophy at Thai Nguyen University of Education.
- 349 **Lê Thu Thảo:** Nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho học viên tại Học viện An ninh nhân dân thông qua hoạt động cặp, nhóm - Using pair work and group work activities to develop English speaking skill for students at People's Security Academy.
- 354 **Nguyễn Thị Yến:** Quán triệt một số điểm mới trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân - New points in the Resolution of the 13th Party Congress in teaching History of the Communist Party of Vietnam at the People's Police University of Technology and Logistics.
- 360 **Châu Minh Tuấn:** Kỹ năng nói trước đám đông đối với sinh viên Trường Đại học Trà Vinh - Improving public speaking skills for students at Tra Vinh University.
- 366 **Nguyễn Quang Huy:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Giáo dục thể chất tại Trường Đại học Ngoại thương - Some solutions to enhance teaching quality of Physical Education at Foreign Trade University.
- 372 **Nguyễn Thị Văn Anh:** Phát triển nhu cầu văn hóa tinh thần của sinh viên Trường Đại học Khánh Hòa giai đoạn hiện nay - Develop as the cultural and spiritual bridge of Khanh Hoa university students in the current period.
- 377 **Lê Thu Thảo:** Bồi dưỡng phương pháp dạy học Tiếng Anh cho giảng viên Khoa Tiếng Anh ở Học viện An ninh nhân dân - Supplementing methods of teaching English for English lecturers at People's Security Academy.
- 382 **Đàm Lan Hương - Hoàng Thị Hiền:** Áp dụng bản đồ tư duy vào môn Đọc tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên - Applying mind mapping on students' specialized English reading.
- 386 **Đào Thị Xuân:** Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hướng dẫn học viên tự học, tự nghiên cứu các môn Pháp luật tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I - Some solutions on improve the effectiveness of instructing self-study Law modules at the People's Police College I.
- 390 **Lê Hương Hoa:** Vai trò của giảng viên - yếu tố quyết định thành công chất lượng dạy học Tiếng Anh tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân - Roles of lecturers - the critical determinant for teaching English quality at the People's Police University.
- 396 **Nguyễn Thị Vân:** Một số khó khăn khi học nghe của sinh viên khối Kỹ thuật năm thứ nhất tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - Listening comprehension problems to the first - year Technical students at Hanoi University of science and technology.
- 401 **Nguyễn Thị Toàn:** Lựa chọn, ứng dụng một số phần mềm, công cụ hỗ trợ giảng dạy tại Khoa Giáo dục Thể chất, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - Selection and application of some software and tools in teaching Physical Education at the Faculty of Physical Education, Hanoi National University of Education.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY MÔN TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGUYỄN THỊ KHƯƠNG
Khoa Giáo dục Chính trị,
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 04/5/2022, Sửa chữa xong 10/5/2022. Duyệt đăng 15/5/2022.

Abstract

In this article, the author studies the current situation of teaching Marxist-Leninist Philosophy at Thai Nguyen University of Education among first-year students in academic year 2020-2021. Solutions are proposed to improve the effectiveness of teaching this course. The research results are meaningful in improving the teaching of Marxist-Leninist Philosophy not only at Thai Nguyen University of Education but also at other member universities of Thai Nguyen university.

Keywords: Marxist-Leninist Philosophy, education, teaching methods, students, lecturers, Thai Nguyen University.

1. Đặt vấn đề

Với sứ mạng trang bị cho sinh viên (SV) thế giới quan và phương pháp luận khoa học; giúp SV xây dựng ý thức công dân, năng lực làm chủ trong các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môn Triết học Mác-Lênin có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo giáo dục đại học (GDĐH) ở nước ta hiện nay. Trải qua nhiều lần thay đổi chương trình môn học từ môn Triết học Mác-Lênin đến môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin rồi quay trở lại môn Triết học Mác-Lênin đã khẳng định sự cần thiết không thể thiếu của môn học trong chương trình giảng dạy ở Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên. Để môn học thật sự được SV đón nhận và yêu thích, cần thiết phải đổi mới cả yếu tố chủ quan lẫn khách quan của người dạy, đổi mới cách tiếp cận môn học. Trong các yếu tố đó, việc thay đổi phương pháp dạy học (PPDH) của giảng viên (GV) giữ vai trò quyết định.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chương trình môn Triết học Mác - Lênin giảng dạy tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

2.1.1. Chương trình môn Triết học Mác - Lênin theo Quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Để phù hợp với định hướng phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa và trước yêu cầu đổi mới GDĐH, ngày 23 tháng 12 năm 2019 thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT Phê duyệt chương trình, giáo trình sử dụng chung các môn lý luận chính trị đối với đào tạo trình độ đại học các ngành không chuyên về lý luận chính trị. Theo đó, chương trình và nội dung môn Triết học Mác-Lênin được thay đổi trên cơ sở tách ra khỏi môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin. Môn học này được giảng dạy bắt đầu từ năm học 2019-2020 trong các cơ sở GDĐH với thời lượng 3 tín chỉ. Chương trình môn Triết học Mác-Lênin được ban hành kèm theo Quyết định 4890 xác định mục tiêu của môn học là: Cung cấp những hiểu biết căn bản về triết học Mác-Lênin; Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp biện

Email: khuongnt@tmue.edu.vn

THÁNG 7



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 7 - 2023

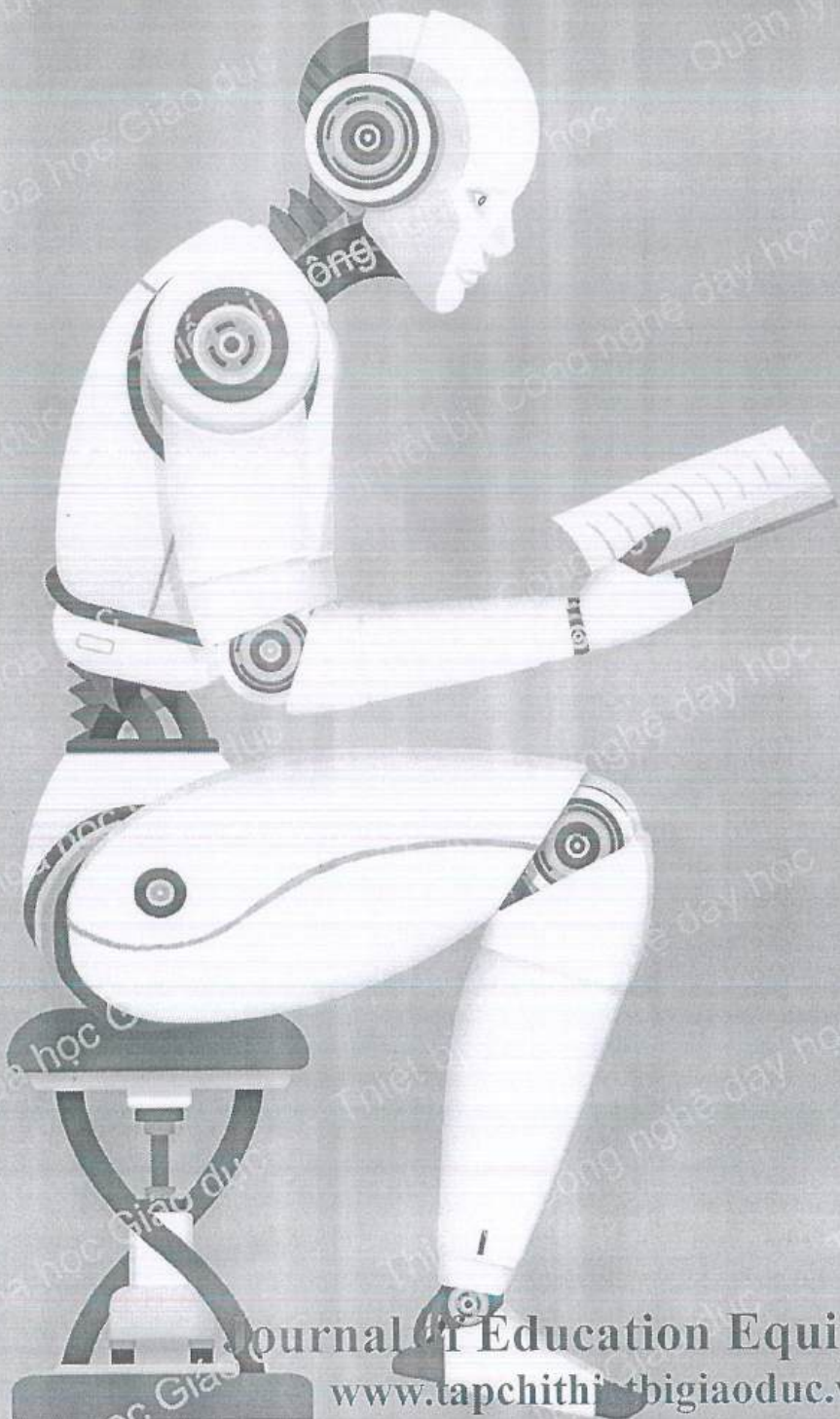
TẠP CHÍ

Thiết bị Giáo dục

ISSN 1859 - 0810

CƠ QUAN CỦA KIẾP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

TẠP CHÍ Thiết bị Giáo dục



SỐ
ĐẶC BIỆT

Journal of Education Equipment

www.tapchithibigiaoduc.vn



Sử dụng phương pháp thảo luận nhóm để phát triển năng lực học sinh trong dạy học môn Giáo dục chính trị ở Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình

Trần Thị Thu*, Nguyễn Thị Khương**

* Trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình; TS, Khoa GDCT, trường ĐHSP-ĐHTN

Received: 28/6/2023; Accepted: 6/7/2023; Published: 12/7/2023

Abstract: Đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) đã và đang được thực hiện ở tất cả các nhà trường. Đối với hệ thống trường nghề, cùng với việc đổi mới tư duy trong đào tạo nghề nghiệp theo định hướng thị trường lao động là hàng loạt các đổi mới có tính kỹ thuật và sự phạm về mục tiêu, nội dung, phương tiện, tổ chức quá trình DH, kiểm tra đánh giá. Nhiều PPDH tích cực (TC) đã được giáo viên vận dụng trong giảng dạy đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở nước ta. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung phân tích thực trạng và chỉ ra tầm quan trọng của việc sử dụng PPTLN(PPTLN) để PTNLcho học sinh trong DH môn Giáo dục chính trị (GDCT) ở trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học đối với môn học này của Nhà trường.

Keywords: Phương pháp, thảo luận nhóm, năng lực, phát triển năng lực, giáo dục chính trị.

1. Đặt vấn đề

Giống như các trường nghề khác trong cả nước, trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình thuộc khối các trường cao đẳng, trung cấp nghề nhiều năm liền đều chú trọng công tác đổi mới chất lượng giáo dục đào tạo góp phần hình thành đội ngũ lao động có chất lượng, kỹ năng nghề cho tỉnh nhà và cả nước. Trong đó, việc sử dụng các PPDH để phát triển năng lực (PTNL) cho học sinh đang được giáo viên chú trọng ở tất cả các môn học.

Đối với môn GDCT – môn học có nhiều nội dung mang tính lý luận, khái quát cao nên việc lựa chọn các PPDH sao cho phù hợp với môn học và người học luôn được giáo viên đặt ra khi tổ chức DH. Thảo luận nhóm không phải là PPDH mới, nhưng đối với hệ thống giáo dục trường nghề, thì sử dụng PPDH này sẽ giúp học sinh phát triển được các năng lực giao tiếp và hợp tác, kỹ năng làm việc nhóm, tư duy sáng tạo. Chính vì vậy, khi giảng dạy môn GDCT, giáo viên đã lựa chọn sử dụng PPTLN kết hợp với các PPDH khác để PTNLcho học sinh tại trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình là việc làm có ý nghĩa quan trọng góp phần vào việc nâng cao chất lượng môn học nói riêng và chất lượng giáo dục đào tạo của Nhà trường nói chung.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lý luận chung về sử dụng PPTLN để PTNLcho học sinh trong DH môn GDCT

Trong DH trên thế giới, TLN là phương pháp được sử dụng khá phổ biến và từ lâu trong các nhà trường

từ tiểu học đến các cấp bậc học cao hơn. Bàn luận về phương pháp TLN, các nhà khoa học trên thế giới đưa ra nhiều quan điểm khác nhau:

Theo Casinet Roger, “làm việc theo nhóm có nghĩa là sinh viên phải tìm tòi, phải thực hiện cuộc khảo cứu hay quan sát, phải cố gắng phân tích, tìm hiểu, diễn đạt, phải thành lập theo phiếu và sắp xếp những phiếu này, phải đóng góp sự tìm tòi của mình cho công việc của nhóm” [1, tr.134].

Tác giả Phan Trọng Ngọ cho rằng “PPTLN là PPDH trong đó nhóm lớn (lớp học) chia thành những nhóm nhỏ để tất cả các thành viên trong lớp đều được làm việc và thảo luận về một chủ đề cụ thể và đưa ra ý kiến chung của mình về vấn đề đó” [3, tr. 223]. Ở đây có thể thấy, PPTLN sẽ được thực hiện thông qua việc chia lớp học thành những nhóm nhỏ, các thành viên sẽ cùng hợp tác, cùng làm việc và thảo luận rồi đưa ra ý kiến chung.

Với các quan niệm trên, có thể thấy rằng TLN là một PPDH mà ở đó GV là người tổ chức hoạt động, HS cùng nhau thực hiện hoạt động nhằm hoàn thành nhiệm vụ học tập giáo viên giao cho. Để có thể TLN, HS buộc phải hợp tác với nhau trong mỗi nhóm. Trong các nhóm đó, HS được bàn bạc, trao đổi về nội dung được thảo luận, đưa ra ý kiến của nhóm về nội dung đó.

Trong quá trình học tập môn GDCT, HS ở trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình được hình thành nhiều năng lực khác nhau, bao gồm cả năng lực chung và năng lực đặc thù. Khi vận dụng PPTLN vào

ИНТЕРНАУКА

НАУЧНЫЙ ЖУРНАЛ

часть 4

15(332)



internauka.org

г. Москва

ИНТЕРНАУКА
internauka.org

«ИНТЕРНАУКА»

Научный журнал

№ 15(332)
Апрель 2024 г.

Часть 4

Издается с ноября 2016 года

Москва
2024

Председатель редакционной коллегии:

Ходакова Нина Павловна – д-р пед. наук, проф. Московского городского педагогического университета, чл.-кор. Академии информатизации образования, проф. Европейской и международной Академии Естествознания, почетный профессор и почетный доктор наук Российской Академии Естествознания.

Редакционная коллегия:

Бабаева Фатима Адхамовна – канд. пед. наук;
Беляева Наталия Валерьевна – д-р с.-х. наук;
Беспалова Ольга Евгеньевна – канд. филол. наук;
Богданов Александр Васильевич – канд. физ.-мат. наук, доц.;
Большакова Галина Ивановна – д-р ист. наук;
Виштак Ольга Васильевна – д-р пед. наук, канд. тех. наук;
Голованов Роман Сергеевич – канд. полит. наук, канд. юрид. наук, MBA;
Дейкина Алевтина Дмитриевна – д-р пед. наук;
Добротин Дмитрий Юрьевич – канд. пед. наук;
Землякова Галина Михайловна – канд. пед. наук, доц.;
Каноква Фатима Юрьевна – канд. искусствоведения;
Кернесюк Николай Леонтьевич – д-р мед. наук;
Китиева Малика Ибрагимовна – канд. экон. наук;
Кобулов Хотамжон Абдукаримович – канд. экон. наук;
Коренева Марьям Рашидовна – канд. мед. наук, доц.;
Кадиров Умарали Дусткабилович – доктор психологических наук;
Напалков Сергей Васильевич – канд. пед. наук;
Понькина Антонина Михайловна – канд. искусствоведения;
Савин Валерий Викторович – канд. филос. наук;
Тагиев Урфан Тофиг оглы – канд. техн. наук;
Харчук Олег Андреевич – канд. биол. наук;
Хох Ирина Рудольфовна – канд. психол. наук, доц. ВАК;
Ходжибаев Илхомжан Исламжанович – доктор философии (PhD) по психолог. наукам
Шевцов Владимир Викторович – д-р экон. наук;
Щербаков Андрей Викторович – канд. культурологии.

И73 «Интернаука»: научный журнал № 15(332). Часть 4 Москва. Изд. «Интернаука»,
2024. – 64 с. Электрон. версия. печ. публ. –
<https://www.internauka.org/journal/science/internauka/332>

ББК 94

ISSN 2687-0142

© ООО «Интернаука», 2024

Содержание	5
Papers in English	5
Information technology	5
APPLICATION OF AI APPROACHES IN THE AUTONOMOUS VEHICLE DEVELOPMENT Nuriybek Kenes	5
APPROACHES TO CATEGORIZING AND BUILDING WEB APPLICATIONS Sergey Ukhliyanov	10
STREAMLINING BUSINESS PROCESSES IN EDUCATIONAL CENTERS THROUGH AUTOMATION Nurlan Tashatov Aidyn Talgat	13
ADVANCEMENTS AND COMPARATIVE ANALYSIS OF REAL-TIME FACE RECOGNITION SYSTEMS Mirolim Saidakhmatov	15
Pedagogy	18
TEACHING VIETNAMESE SPEAKING WITH AN EXPERIENTIAL ORIENTATION FOR INTERNATIONAL STUDENTS AT THAI NGUYEN UNIVERSITY OF EDUCATION Vi Thi Trung Nguyen Vy Ngoc	18
Political	21
HISTORICAL SIGNIFICANCE AND ERA'S STATURE OF THE RESISTANCE AGAINST THE FRENCH COLONIAL INVASION (1945-1954) Nguyen Tuan Anh Nguyen Thi Khuong	21
Philology	24
THE APPROACHES OF SCIENTISTS ON THE GENDER LINGUISTICS Gulshaydo Nunnanova	24
Philosophy	26
THE ARCHEOLOGICAL PROFILE OF SIDE: PAIN AND BEAUTY Anna Masliakova	26
Қазақ тілінде мақалалар	31
Сәулет және құрылыс	31
ЖАСАНДЫ АРАЛДАРДА ҚҰРЫЛЫСТАР САЛУ АРҚЫЛЫ СУ КЕҢІСТІГІН ИГЕРУ Әмір Еңлік Сәбитқызы Бесимбаев Ерик Турашевич	31
Өнертану	35
ҚАЗАҚ МУЗЫКА МӨДЕНИЕТІНІҢ ҚАЛЫПТАСУЫ ЖӘНЕ ӨРКЕНДЕУІ Қабимолдаева Анар Айдархановна	35
Математика	38
ДИФФЕРЕНЦИАЛДАУ ОПЕРАТОРЛЫ ДЕРБЕС ТУЫНДЫЛЫ БІРІНШІ РЕТТІ СЫЗЫҚТЫ ТЕҢДЕУЛЕРДІҢ КЕЛТІРІМДІЛІГІ Жұмақожиева Әсем Әсетқызы	38
Медицина және фармакология	42
МИАСТЕНИЯ АУРУЫ КЕЗІНДЕГІ ТІНДЕГІ МОРФОЛОГИЯЛЫҚ ӨЗГЕРІСТЕР Әлішерқызы Нұрай Зайв Жансая Омарова Гульнур Кайратовна	42

POLITICAL

HISTORICAL SIGNIFICANCE AND ERA'S STATURE OF THE RESISTANCE AGAINST
THE FRENCH COLONIAL INVASION (1945-1954)*Nguyen Tuan Anh**Lecturer,**Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen**Nguyen Thi Khuong**Lecturer,**Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen*

ABSTRACT

The Vietnamese's victories under the leadership of the Communist Party of Vietnam have always had a unique position, role, and significance in the Vietnamese revolutionary process, from the democratic national revolution to the socialist revolution. One of those glorious victories is the victory of the resistance war against the French colonial invaders (1945-1954), the pinnacle of which was the resounding victory at Dien Bien Phu, which echoed around the world, "Recorded in the national history as a Bach Dang, a Chi Lang or a Dong Da in the 20th century and entered world history as a brilliant breakthrough feat against the colonial slave system of imperialism"[1]. This is a victory of the ardent patriotism, and the indomitable will of the Vietnamese people forged through thousands of years of history, leaving historical values of deep significance for the era and profound international stature.

Keywords: Dien Bien Phu, era, resistance war, French colonialism, history.

1. Introduction

The Vietnamese people's resistance war against the French colonial invasion and American intervention, under the leadership of the Communist Party of Vietnam, achieved a victory that is an immortal epic "like a shining golden milestone in history" [2]. "For the first time in history, an oppressed nation has defeated the invasion of a powerful empire, regained independence for the nation, given land to the peasants, and brought real democracy to the people" [3]. This victory "clearly shows the colonial system plummeting and disintegrating, while the national liberation movement around the world is rising to complete victory" [2]. The significance and magnitude of these historic victories are profoundly deep. Researcher Nguyen Thanh Tuan affirms that the Dien Bien Phu victory has left many great significances for the Vietnamese revolution in the resistance war against foreign aggression and the country's current renewal process [4]. Author Truong Mai Huong affirms that the magnitude and significance of the Dien Bien Phu victory left significant meanings in the Vietnamese revolutionary process [5]. Nguyen Manh Huong states that the Dien Bien Phu victory will forever be a shining symbol in the history of nation-building and defence of our people, with great historical and contemporary value for our people's revolutionary cause and international life, especially for the national liberation movement around the world [6]. Authors Vuong Duc Thuong and Nguyen Van Tue argue that the Dien Bien Phu victory is the epic of the Ho Chi Minh era, leaving many significances of profound international and epochal magnitude [7].

2. The position of Vietnam in the resistance war
against French colonialism

Comrade Le Duan affirmed the position of the Vietnamese revolution in the resistance war against French colonialism: "In the era of imperialism in crisis and decline, most national liberation revolutions of oppressed peoples are not only related to the imperialists directly invading their countries but also to the global imperialist system. The Vietnamese revolution is the same. Furthermore, the Vietnamese revolution has a particularly important position in the imperialist system in the Southeast Asian region, where the revolutionary movement is boiling, and where imperialism is occupying very rich and abundant natural resources." [8]

Under the leadership of the Communist Party and President Ho Chi Minh, the Vietnamese revolution "is the banner representing the combination of the revolutionary trends of the era, for the inevitable development trend of the national liberation movement towards socialism." [9] With its pioneering position and resolute anti-imperialist and anti-puppet character, the Vietnamese revolution became the target of fierce attacks by imperialism and international reactionary forces. They "tried every way to destroy the Vietnamese revolution and maintain the colonial regime in Vietnam in one form or another, which is the common policy of the imperialist powers of France, Britain, and the United States." [10]

Therefore, after the August Revolution in 1945, "the imperialist camp immediately acted against the Vietnamese revolution." The Vietnamese revolution had to face 20 million Kuomintang Chinese troops and



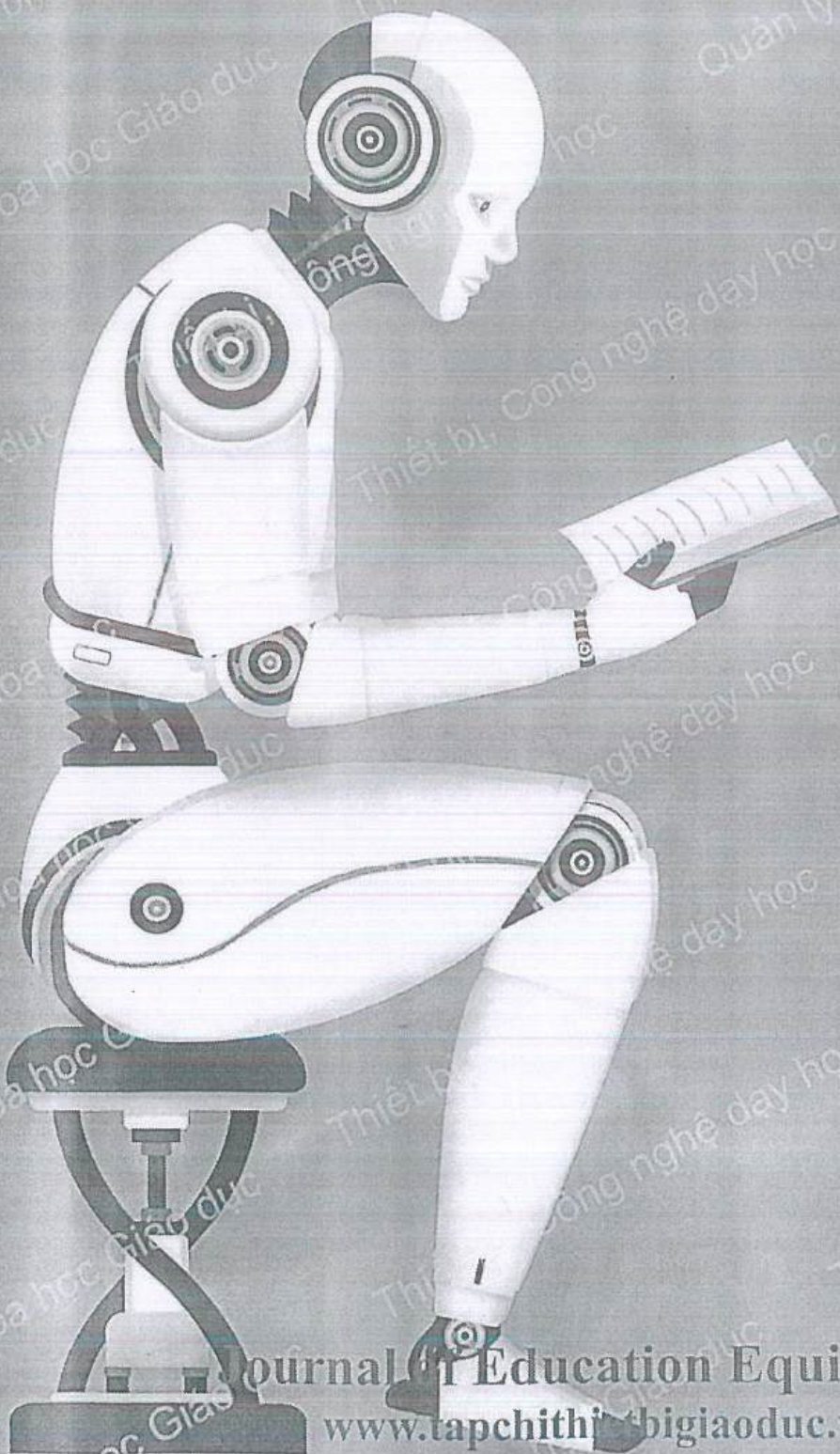
SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 6 - 2024

TẠP CHÍ

ISSN 1859 - 0810

Thiết bị Giáo dục

CƠ QUAN CỦA KIẾP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM



Journal of Education Equipment

www.tapchithiethibigiaoduc.vn

Trần Thị Phái: Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiệm để xây dựng lối sống tích cực cho sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế Kế hoạch Đà Nẵng - <i>Applying Ho Chi Minh's Thought on diligence and frugality to build a positive lifestyle for students at Da Nang College of Economics and Planning</i>	398
Nguyễn Thanh Giang: Đánh giá thực trạng văn hóa công vụ của lãnh đạo, quản lý ngành Giáo dục tại các đơn vị sự nghiệp công lập - <i>Assessing the current situation of public service culture of leaders and managers of the Education sector at public service units</i>	401
Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Hạnh Vân: Giáo dục tiền hôn nhân cho học sinh trung học phổ thông người Mông qua nghiên cứu trường hợp tục kéo vợ tại xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La - <i>Premarital education for Hmong high school students through a case study of the wife-pulling custom in Ta Xua commune, Bac Yen district, Son La province</i>	404
Nguyễn Thị Khương, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Đặng Thị Huyền: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giảng dạy Triết học Mác - Lênin ở trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên - <i>Protecting the Party's ideological foundation in teaching Marxist-Leninist Philosophy at University of Education, Thai Nguyen University</i>	407
Phạm Thị Kiều Anh, Võ Thị Mai Hồng: Thực trạng và giải pháp để học sinh sinh viên Khoa Cơ khí xây dựng thực hiện tốt Nội quy Trường Cao Đẳng Công Đồng - Đồng Tháp - <i>Current status and solutions for students to implement the rules of the Faculty of Construction Mechanics, Dong Thap University</i>	410
Lê Thị Thu Hoài, Phạm Thị Hà An: Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến cơ hội việc làm của sinh viên ngành Kinh tế, Trường Đại học Hà Tĩnh - <i>Analyzing factors affecting job opportunities of students majoring in Economics, Ha Tinh University</i>	413
Nguyễn Thị Thu Hà: Phương hướng giáo dục văn hóa ứng xử học đường cho sinh viên Đại học Bách Khoa Hà Nội thời gian tới - <i>Directions for educating school behavioral culture for students at Hanoi University of Science and Technology in the coming time</i>	416
Phạm Minh Hoàng, Phạm Bá Nam: Một số giải pháp nâng cao mối quan hệ hợp tác giữa Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên với các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo - <i>Some solutions to improve the cooperative relationship between Hung Yen Industrial College and businesses in training activities</i>	419
Lê Hoàng Yến: Nghiên cứu ngôn từ nghệ thuật trong sáng tác ca dao đương đại - <i>Research on artistic language in composing contemporary folk songs</i>	422
Lương Minh Hạnh: Kế thừa giá trị truyền thống dân tộc trong giáo dục lối sống cho sinh viên Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội theo Tư tưởng Hồ Chí Minh - <i>Inheriting national traditional values in lifestyle education for students at Hanoi University of Science and Technology according to Ho Chi Minh's Thought</i>	425
Võ Thị Hồng Hiếu, Hồ Ngọc Vinh: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả học tập các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh - <i>Some solutions to improve learning effectiveness political theoretical subjects at the Ho Chi Minh University city of natural resources and environment</i>	428
Nguyễn Thị Hồng Hoa: Nhận diện, đấu tranh và ngăn chặn những quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng Tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam - <i>Identify, fight and prevent wrong and hostile views to protect the ideological foundation of the Communist Party of Vietnam</i>	431
Nguyễn Thị Huyền Trang: Luật An ninh mạng và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trong bảo vệ an ninh quốc gia trên không gian mạng - <i>Cyber Security Law and responsibilities of educational institutions in protection national security in cyberspace</i>	434
Lê Thanh Hoa: Lễ hội đền thờ vua Lê Thái Tổ - <i>Temple festival of King Le Thai To</i>	437
Nguyễn Thị Thanh Hoà: Thực hiện Kết luận 21- KL/TW khóa XIII của Đảng trong Chi bộ khoa Khoa học cơ bản Trường Đại học Hạ Long - <i>Implementing Conclusion 21- Session 13 of the Party in the Party Cell of the Faculty of Basic Sciences, Ha Long University</i>	439
Chu Thị Vân Anh: Tri thức tận dụng tự nhiên trong văn hóa ẩm thực của người Tày ở vùng hồ Ba Bể (huyện Ba Bể - tỉnh Bắc Kạn) - <i>Knowledge of utilizing nature in the culinary culture of the Tay people in Ba Be lake area (Ba Be district - Bac Kan province)</i>	442
Đặng Thị Kim Oanh: Thực trạng kỹ năng tự học của trẻ nhập cư (Nghiên cứu tại lớp học Tình thương Cầu Hân, quận 7, TP Hồ Chí Minh) - <i>Current status of self-study skills of immigrant children in Cau Han Love class, District 7, Ho Chi Minh City</i>	445
Hồ Thị Kim Ánh, Lý Dương Anh Mỹ: Tìm hiểu vai trò, ý nghĩa của các Thành ngữ, các Ẩn dụ về văn hóa tín ngưỡng trong tiểu thuyết "Mẫu thượng ngàn" của nhà văn Nguyễn Xuân Khánh phục vụ giảng dạy Từ vựng và Văn học dân gian ở Trường Đại học Hải Phòng - <i>Research on the role and meaning of Idioms and Metaphors about cultural beliefs in the novel "Mother Thuong Ngan" by writer Nguyen Xuan Khanh in teaching Vocabulary and Folklore at Hai Phong University</i>	448
Nguyễn Thị Thảo: Quản trị đại học theo mô hình doanh nghiệp - <i>University administration following the business model</i>	451
Nguyễn Thị Thủy: Độ phức tạp của thuật toán trong cấu trúc dữ liệu - <i>Algorithm complexity in data structures</i>	454
Vũ Thu Trang: Phát triển du lịch thông minh tại tỉnh Quảng Ninh - <i>Developing smart tourism in Quang Ninh province</i>	457
Nguyễn Văn Đại: Nghiên cứu tổng quan về khí nén thiên nhiên - <i>General research on compressed natural gas</i>	459
Nguyễn Văn Hách, Nguyễn Văn Suyền: Đề xuất nâng cao thuật toán Ransac nhận diện số nhiễu trong ảnh - <i>Proposal to improve the Ransac algorithm to identify noise in images</i>	461
Nguyễn Văn Hiếu: Nghiên cứu tính chất gia công của vật liệu cơ khí - <i>Research on machining properties of mechanical materials</i>	464
Nguyễn Văn Minh: Một số vấn đề đặt ra trong giáo dục quốc phòng và an ninh ở các trường đại học - <i>Some issues raised in national defense and security education at universities</i>	467
Nguyễn Quang: Kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông - <i>Experience in applying information technology in socio-economic development in ethnic minority and mountainous areas in Dak Song district, Dak Nong Province</i>	470
Đỗ Quang Huy: Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực du lịch ở thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành Nam bộ: <i>Current status of tourism human resource training in Ho Chi Minh City and Southern provinces</i>	473
Đỗ Hồng Phương: Ảnh hưởng của "văn hóa" Samurai đến xã hội Nhật Bản hiện đại - <i>The influence of Samurai "culture" on modern Japanese society</i>	478
Nguyễn Văn Trọng: Nghiên cứu khoa học dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) trong nhận dạng trái thanh long, xây dựng bộ dữ liệu trái thanh long hỗ trợ thực nghiệm môn Sinh học Chương trình Trung học phổ thông - <i>Research on data science and artificial intelligence (AI) in dragon fruit identification, building a dragon fruit data set to support experiments in Biology, High School Program</i>	483
Quách Duy Thành: Các thuật toán tìm kiếm trên đồ thị - <i>Graph search algorithms</i>	485
Trần Công Huân: Vận dụng văn kiện đại hội XIII của Đảng vào dạy học Triết học ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang hiện nay - <i>Applying the documents of the 13th Party Congress to teaching Philosophy at Nha Trang National College of Education today</i>	488
Trần Văn Cao, Nguyễn Đình Long, Phạm Thị Tố Huệ: Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa yêu nước theo Tư tưởng Hồ Chí Minh cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ - <i>Strengthening education and fostering patriotism according to Ho Chi Minh's Thought for students at Nguyen Hue University</i>	491



Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giảng dạy Triết học Mác - Lênin ở trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nguyễn Thị Khương*, Nguyễn Thị Thanh Huyền**, Đặng Thị Huyền***

*TS. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

**TS. Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

***SV Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Received: 10/5/2024; Accepted: 16/5/2024; Published: 27/5/2024

Abstract: Marxist-Leninist philosophy is one of three component parts of Marxism-Leninism - with an important role in contributing to the formation of worldview, communist outlook on life and methodology for university students. At the University of Education - Thai Nguyen University, teaching Marxist-Leninist Philosophy is an important political task that the Party Committee and School Board of Directors assigned to lecturers of the Department of Political Education. Teaching Marxist-Leninist Philosophy is a very important activity aimed at protecting the ideological foundation of the Communist Party of Vietnam

Keywords: Marxist-Leninist philosophy, ideological foundation of the Communist Party of Vietnam

1. Đặt vấn đề

Giảng dạy Triết học Mác - Lênin là một hoạt động có ý nghĩa rất quan trọng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là quá trình sử dụng các phương pháp, cách thức để luận chứng một cách khoa học những nguyên lý, quy luật của chủ nghĩa Mác - Lênin với cách tiếp cận triết học, từ đó chỉ ra tính tất yếu khách quan của việc vận dụng, kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, Triết học Mác - Lênin nói riêng trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Giảng dạy Triết học Mác - Lênin ở Đại học Sư phạm, ĐH Thái nguyên (ĐHSPTN) còn tạo cơ hội và điều kiện thực tiễn để sinh viên (SV) được vận dụng những tri thức, kỹ năng đã học thực hành việc nhận diện, đấu tranh phê phán những quan điểm sai trái, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Tính hướng đích trong giảng dạy Triết học Mác - Lênin ở ĐHSPTN còn gắn với mục tiêu củng cố niềm tin, bản lĩnh kiên định của SV vào sự lãnh đạo của Đảng, vào mục tiêu, lý tưởng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Kết quả và một số hạn chế trong giảng dạy Triết học Mác - Lênin ở Đại học Sư phạm Thái Nguyên

a) Kết quả đạt được trong giảng dạy Triết học Mác - Lênin ở trường ĐHSPTN: Thứ nhất, trong quá trình giảng dạy, giảng viên (GV) sử dụng các phương pháp thảo luận nhóm, sắm vai... để thực hiện việc giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin thông qua các nguyên lý, phạm trù, quy luật triết học, từ đó định hướng cho

SV hiểu các vấn đề thực tiễn đặt ra ở nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như: nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, dân chủ xã hội chủ nghĩa; nhà nước xã hội chủ nghĩa, về công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, về con người mới xã hội chủ nghĩa... Từ đó, trực tiếp trang bị cho SV những nhận thức khoa học về con đường, cách thức và những điều kiện để hiện thực hóa con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Nhờ đó mục tiêu về kỹ năng là "giúp SV biết vận dụng được các nguyên tắc phương pháp luận của triết học Mác - Lênin vào phát triển các kỹ năng của bản thân", từ đó "biết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam" đã hướng đích. Kết quả thực nghiệm hai lớp SV khoá 58 của khoa Toán (56 SV) và khoa Giáo dục chính trị (22 SV) năm học 2023-2024, cho thấy trước khi thực nghiệm SV rất yếu về các kỹ năng phân biện, tranh luận, phê phán, tư duy biện chứng... Bằng những phương pháp dạy học đa dạng đó, GV đã giúp SV trực tiếp tham gia vào việc tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được vận dụng tri thức, kỹ năng đã học để nhận diện, đánh giá và giải quyết những vấn đề chính trị - xã hội đặt ra trong thực tiễn.

Thứ hai, GV đã tích hợp giáo dục Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (ngày 22/10/2018) "Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" trong một số nội dung phù hợp của học phần. Việc chú trọng tích hợp, lồng ghép giáo dục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ tính khoa học,

APPLYING HO CHI MINH'S IDEOLOGY ON SCIENCE TECHNOLOGY DEVELOPMENT AND CREATIVE INNOVATION IN THAI NGUYEN PROVINCE TODAY

Ngô Thị Tân Hương¹, Dương Thị Hương^{1*}, Nguyễn Thị Khuông²

¹TNU - University of Economics and Business Administration

²TNU - University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 13/7/2024	Science and technology and innovation are now considered important keys to create competitiveness and great strength in the socio-economic development of countries in order to affirm their position on the international stage. Using materialist dialectical methodology, synthetic analysis, logic - history method, the article studies the application of Ho Chi Minh's ideology on the development of science and technology and innovation in Thai Nguyen province today. The research results analyzed and clarified the basic contents of Ho Chi Minh's ideology on the development of science and technology, innovation, some achieved results and limitations in the application of Ho Chi Minh's ideology on the development of science and technology and innovation in the Thai Nguyen province. The research results contribute to proposing a number of solutions to develop science and technology and innovation to contribute to socio-economic development in the province Thai Nguyen province currently following Ho Chi Minh's ideology.
Revised: 05/11/2024	
Published: 05/11/2024	
KEYWORDS	
Ho Chi Minh	
Ho Chi Minh's ideology	
Science and technology	
Creative innovation	
Thai Nguyen	

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

Ngô Thị Tân Hương¹, Dương Thị Hương^{1*}, Nguyễn Thị Khuông²

¹Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - ĐH Thái Nguyên

²Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 13/7/2024	Khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo hiện nay được coi là chìa khóa quan trọng tạo ra năng lực cạnh tranh và sức mạnh to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia nhằm khẳng định vị thế trên trường quốc tế. Bằng phương pháp luận biện chứng duy vật, phương pháp phân tích tổng hợp, logic - lịch sử, bài viết nghiên cứu sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Kết quả nghiên cứu đã phân tích và làm rõ những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, một số kết quả đạt được và hạn chế trong sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo ở tỉnh Thái Nguyên. Kết quả nghiên cứu góp phần đề xuất một số giải pháp phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.
Ngày hoàn thiện: 05/11/2024	
Ngày đăng: 05/11/2024	
TỪ KHÓA	
Hồ Chí Minh	
Tư tưởng Hồ Chí Minh	
Khoa học và công nghệ	
Đổi mới sáng tạo	
Thái Nguyên	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10766>

* Corresponding author. Email: dthuong@tueba.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

41

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Mở đầu

Phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) được coi là “chìa khoá” quan trọng đối với việc nâng cao năng lực cạnh tranh và sự phát triển kinh tế - xã hội để nâng tầm vị thế của các quốc gia trên trường quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hoá, hợp tác quốc tế và tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh về KH&CN, ĐMST được coi là “kim chỉ nam” định hướng về chủ trương, chiến lược phát triển KH&CN, ĐMST trong sự nghiệp cạnh tranh đất nước, nâng tầm vị thế và uy tín quốc tế hiện nay. Vì thế, nghiên cứu nội dung, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển KH&CN, ĐMST được nhiều tác giả nghiên cứu trình bày quan điểm Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ, và nêu giá trị vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ trong giai đoạn hiện nay như: “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về KH&CN*” [1], “*Tư tưởng, tầm nhìn chiến lược và sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về khoa học kỹ thuật*” [2], “*Quan điểm Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ*” [3], “*Quan điểm Hồ Chí Minh về phát triển khoa học, kỹ thuật với việc vận dụng vào phát triển khoa học, công nghệ hiện nay*” [4], “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học và công nghệ trong quá trình phát triển đất nước*” [5]. Tác giả Mai Thị Lan [6] phân tích và làm rõ những giá trị từ tư tưởng Hồ Chí Minh về KH&CN đến quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam được. Ngoài ra, có một số nghiên cứu làm rõ quan điểm Hồ Chí Minh về đội ngũ trí thức, nhà khoa học và đề xuất một số giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức, nhà khoa học [7], [8].

Trong bài viết này, nhóm tác giả nghiên cứu có hệ thống nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học công nghệ, giải pháp phát triển KH&CN và quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về ĐMST. Từ việc nghiên cứu sự vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về KH&CN, ĐMST được thể hiện thông qua các chủ trương, chính sách và những thành tựu phát triển KH&CN, ĐMST của tỉnh Thái Nguyên, bài viết đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm phát triển KH&CN, ĐMST theo tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật, phương pháp phân tích, tổng hợp, logic – lịch sử, hệ thống hóa, quy nạp và diễn dịch nghiên cứu có hệ thống nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về KH&CN, ĐMST và sự vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về KH&CN, ĐMST ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay và đề xuất một số giải pháp phát triển KH&CN, ĐMST ở tỉnh Thái Nguyên theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

**Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về khoa học công nghệ và giải pháp phát triển khoa học công nghệ*

Thấm nhuần quan điểm khoa học sẽ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp của chủ nghĩa Mác – Lênin, khẳng định vai trò quan trọng của khoa học công nghệ là động lực cho sự phát triển kinh tế – xã hội, cũng như thành công của sự nghiệp cạnh tranh đất nước với con đường “công nghiệp hóa” - con đường duy nhất đưa “nước ta vĩnh viễn thoát khỏi cảnh nghèo đói lạc hậu” và thành công trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Khoa học công nghệ có vai trò quan trọng làm cho nước ta có nền kinh tế “công nghiệp và nông nghiệp hiện đại”; “cải biến bộ mặt xã hội”, “lề lối sản xuất”, “phong tục tập quán lạc hậu” của xã hội; làm cho “văn hóa và khoa học tiên tiến”; “đời sống của nhân dân ta văn minh, khoa học, lành mạnh và vui tươi”. Người nói: “Nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng tôi là phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của CNXH, đưa miền Bắc tiến dần lên CNXH có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa và khoa học tiên tiến” [9, tr.412]. Vì thế, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “chúng ta chỉ có thể xây dựng thành công CNXH trên cơ sở một nền KH&CN tiên

tiến" và: "Muốn tiến lên CNXH thì phải có khoa học..." [10, tr.401]. Theo Người, để khoa học thực sự trở thành động lực then chốt phát triển kinh tế - xã hội, thành công của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì, khoa học cần bắt rễ từ thực tiễn và phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng nhân dân cải tiến kỹ thuật sản xuất, nâng cao năng suất lao động và tạo ra nhiều của cải vật chất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của quần chúng nhân dân. Người viết "Khoa học phải đi từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân..." [11, tr.97].

Để thúc đẩy sự phát triển của khoa học và công nghệ theo Chủ tịch Hồ Chí Minh cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, phát triển giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực khoa học, trọng dụng nhân tài, trí thức. Nhận thức tầm quan trọng đặc biệt của sự phát triển của KH&CN đối với sự phát triển đất nước, Người nhấn mạnh: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu" [11, tr.7]. Theo Người, không phát triển giáo dục, không thể nắm bắt, theo kịp sự phát triển nhanh chóng của KH&CN trong sự phát triển của thế giới. Người nói: "Muốn cải tiến kỹ thuật, phải biết kỹ thuật. Muốn cải tiến tổ chức lao động cũng phải biết phương pháp tổ chức và có kinh nghiệm tổ chức. Về mặt này và mặt kia, hiện nay chúng ta đều còn kém. Cho nên phải "học, học nữa, học mãi" như Lênin đã dạy" [9, tr.527]. "Máy móc ngày càng tinh xảo, nếu không có trình độ văn hóa và kỹ thuật thì không thể điều khiển được. Trước đây làm việc theo lối thủ công, nhưng bây giờ làm bằng máy móc tinh xảo cả, nên việc học tập văn hóa, nâng cao trình độ kỹ thuật là rất cần thiết" [9, tr.495].

Người luôn luôn coi trọng trí thức, đánh giá cao sức mạnh của trí thức, Người nói: "Cách mạng rất cần trí thức và chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức" [12, tr.53]. Vì vậy, theo Người, một mặt, phải coi trọng việc "đào tạo trí thức mới. Cải cách trí thức cũ... Công nông trí thức hóa. Trí thức công nông hóa" [12, tr.56-57]. Mặt khác, Người rất chăm lo đến việc tìm kiếm, phát hiện, sử dụng các bậc hiền tài và phát triển nhân tài. Người chỉ thị cho các địa phương trong cả nước "phải lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm được những việc ích nước, lợi dân thì phải báo cáo ngay cho chính phủ biết" [13, tr.504]. Người kêu gọi các nhân tài hãy "hăng hái giúp ích nước nhà" và căn dặn các cấp chính quyền: "Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo léo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển, càng thêm nhiều" [13, tr.114].

Hai là, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng cần thực hành dân chủ rộng rãi, nhằm tạo ra môi trường khai phóng trí lực của đội ngũ trí thức nhằm phát triển KH&CN trở thành động lực phát triển cho các ngành, các địa phương. Người chỉ ra rằng: "Muốn làm tốt các việc này phải thực hiện dân chủ" [9, tr.460]. Theo Người, dân chủ có ý nghĩa quan trọng trở thành động lực khơi dậy năng lực trí tuệ của đội ngũ trí thức, nhằm đảm bảo quyền lợi được tham gia các hoạt động KH&CN, nghiên cứu, học tập, cải tiến kỹ thuật và phát huy sáng kiến trong nghiên cứu và ứng dụng trí thức khoa học, mô hình, sáng chế áp dụng mang lại hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội. Thực hành dân chủ nhằm đảm bảo sự khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong sinh hoạt khoa học, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả, chất lượng sản phẩm KH&CN.

Ba là, tăng cường hợp tác quốc tế để thúc đẩy sự phát triển của khoa học kỹ thuật. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thấm nhuần tinh thần hợp tác quốc tế toàn diện trên mọi lĩnh vực nhằm phát triển kinh tế - chính trị - văn hóa, xã hội của đất nước, vì thế để tạo động lực phát triển cho KH&CN, Người cũng khẳng định rằng: Hợp tác quốc tế mở cửa ngoại giao là chìa khóa quan trọng thúc đẩy phát triển KH&CN vừa là nhu cầu, vừa là điều kiện để tạo sức phát triển cho đất nước. Vì thế, Người sớm chủ trương "hoan nghênh những người Pháp đem tư bản vào xới ta khai thác những nguồn nguyên liệu chưa có ai khai thác", "mời những nhà chuyên môn Pháp, cũng như Mỹ, Nga hay Tàu giúp việc cho chúng ta trong cuộc kiến thiết quốc gia" [13, tr.86].

**Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo*

Thuật ngữ và tư tưởng "đổi mới" được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập từ sớm trong tác phẩm "Đường Kách mệnh" (1927); "Sửa đổi lối làm việc" (1947), "Đời sống mới" (1947), "Dân vận"

APPLYING THE SITUATION METHOD IN TEACHING CIVIC EDUCATION FOR GRADE 6 TO DEVELOP PROBLEM-SOLVING ABILITY

Thai Huu Linh*, Nguyen Thi Khuong
TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	03/8/2024	Civic Education for grade 6 is one of the subjects with many contents closely related to practice and life. To teach effectively and with high quality, in addition to theoretical research, the use of situational learning teaching methods, using learning situations associated with practice... at different levels will contribute positively to the development of problem-solving capacity for students. By means of theoretical research and development, the author has raised a number of theoretical issues about situational teaching methods, about teaching problem solving. Then, using the generalization and synthesis method, the author builds a number of learning situations in specific lessons of Civic Education for grade 6. Through the analysis method, the author proposes a number of solutions to develop problem-solving capacity for students through Civic Education for grade 6 through learning situations. Situational teaching method is one of the methods that is implemented with high efficiency, stimulating thinking ability, creativity, developing problem-solving capacity of students.
Revised:	26/9/2024	
Published:	26/9/2024	
KEYWORDS		
Situational		
Teaching		
Civic education		
Capacity		
Problem solving		

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP TÌNH HUỐNG TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6 NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

Thái Hữu Linh*, Nguyễn Thị Khương
Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	03/8/2024	Môn Giáo dục công dân lớp 6 là một trong những môn học có nhiều nội dung gắn liền với thực tiễn và đời sống. Để dạy học đạt hiệu quả, chất lượng cao, ngoài việc nghiên cứu lý thuyết thì việc sử dụng phương pháp dạy học học tình huống, sử dụng tình huống học tập gắn với thực tiễn... ở các mức độ khác nhau sẽ góp phần tích cực vào việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh. Bằng phương nghiên cứu phát triển lý thuyết, tác giả đã đưa ra một số vấn đề lý luận về phương pháp dạy học tình huống, về dạy học giải quyết vấn đề. Sau đó, sử dụng phương pháp khái quát, tổng hợp xây dựng một số tình huống học tập trong những bài học cụ thể môn Giáo dục công dân lớp 6. Thông qua phương pháp phân tích, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua môn Giáo dục công dân lớp 6 bằng các tình huống học tập. Phương pháp dạy học tình huống là một trong những phương pháp được thực hiện mang lại hiệu quả cao, kích thích khả năng tư duy, sáng tạo, phát triển năng lực giải quyết vấn đề của học sinh.
Ngày hoàn thiện:	26/9/2024	
Ngày đăng:	26/9/2024	
TỪ KHÓA		
Tình huống		
Dạy học		
Giáo dục công dân		
Năng lực		
Giải quyết vấn đề		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10853>

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

dung tình huống đặt ra. Và khi sử dụng phương pháp đóng vai vào dạy học thì phải có cách thức để xử lý tình huống thực tiễn. Khi giáo viên thực hiện kết hợp hai phương pháp trong quá trình dạy học đòi hỏi phải hiểu rõ quy trình thực hiện của từng phương pháp, từ đó biết cách xây dựng và triển khai thành thực quy trình chung từ khi bắt đầu cho tới khi kết thúc [8].

Như vậy, có nhiều công trình nghiên cứu về đổi mới phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân, các tác giả nhấn mạnh vai trò quan trọng của các phương pháp dạy học hiện đại được ứng dụng trong dạy môn Giáo dục công dân. Đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao năng lực của học sinh. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu cụ thể về phương pháp dạy học tình huống để phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua môn Giáo dục công dân lớp 6 hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết, thu thập thông tin, dữ liệu để tìm hiểu về một số vấn đề lý luận của bài báo như: phương pháp dạy học tình huống, tình huống học tập, năng lực giải quyết vấn đề. Sử dụng phương pháp thống kê, khái quát để liệt kê, lập luận những điểm tương đồng của các công trình khoa học trước có nghiên cứu đến dạy học tình huống, dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Sử dụng phương pháp phân tích nhằm xây dựng các tình huống trong những bài học cụ thể của môn Giáo dục công dân lớp 6. Cuối cùng, bằng phương pháp tư duy logic tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua sử dụng phương pháp tình huống trong môn Giáo dục công dân lớp 6.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Một số vấn đề lý luận về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học tình huống

Theo I. Kharlamov: “Dạy học giải quyết vấn đề là sự tổ chức quá trình dạy học bao gồm việc tạo ra tình huống có vấn đề (tình huống tìm tòi) trong giờ học, kích thích ở học sinh nhu cầu giải quyết những vấn đề nảy sinh, lôi cuốn các em vào hoạt động nhận thức tự lực nhằm nắm vững kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo mới” [9, tr. 44]. Hai tác giả Erwin và T. Dary đưa ra ý kiến về quan điểm giải quyết vấn đề: là sự hiểu biết về vấn đề, có thể có được trên cơ sở kiến thức đã học, từ đó tạo ra giải pháp khả thi, xác định, lựa chọn giải pháp để giải quyết vấn đề, và đánh giá quá trình giải quyết vấn đề [10]. Tác giả Nguyễn Ngọc Duy cho rằng năng lực giải quyết vấn đề là “Khả năng cá nhân tư duy một cách độc lập, sử dụng hiệu quả các quá trình nhận thức, hành động và thái độ, động cơ, xúc cảm để giải quyết những tình huống, những vấn đề học tập và thực tiễn” [11].

Như vậy, có rất nhiều định nghĩa khác nhau về dạy học giải quyết vấn đề nhưng đa số đều cho rằng bản chất của quá trình dạy học giải quyết vấn đề là giáo viên tạo ra những tình huống có vấn đề, hướng dẫn học sinh phát hiện vấn đề, học sinh tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo để giải quyết vấn đề, từ đó chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kỹ năng và đạt được mục đích học tập.

Theo Trịnh Văn Biều cho rằng “dạy học tình huống là một phương pháp dạy học được tổ chức theo những tình huống có thực của cuộc sống, trong đó người học được kiến tạo tri thức qua việc giải quyết các vấn đề có tính xã hội của việc học tập” [12, tr. 102]. Theo Phan Trọng Ngọ cho rằng phương pháp dạy học tình huống là thông qua việc giải quyết những tình huống, người học có được khả năng thích ứng tốt nhất với môi trường xã hội đầy biến động [13]. Tác giả Lê Văn Hải lại có quan điểm phương pháp dạy học tình huống là phương pháp dạy học mà giáo viên tạo ra trong bài giảng có những tình huống chứa những mâu thuẫn, kích thích tâm lí khát khao tìm tòi, khám phá sáng tạo của học sinh nhằm giải quyết vấn đề [14].

Như vậy, phương pháp dạy học tình huống là phương pháp dạy học dựa vào các sự kiện, sự việc, tình huống đã hoặc đang diễn ra trong thực tế. Sử dụng phương pháp dạy học tình huống giúp học sinh tiếp nhận tri thức một cách chủ động, có thể vận dụng linh hoạt những kiến thức và kĩ năng đã học, phát triển khả năng giải quyết vấn đề.



HOME GIỚI THIỆU ĐĂNG KÝ TÌM KIẾM SỐ MỚI RA ĐÃ XUẤT BẢN

ĐANG XUẤT BẢN THÔNG BÁO DÀNH CHO TÁC GIẢ

Home > Số cũ > T. 226, S. 04 (2021)

T. 226, S. 04 (2021)

KHOA HỌC GIÁO DỤC

Mục lục

Khoa học Giáo dục (KGD)

BÌA VÀ MỤC LỤC
TNU Journal Office

TÌM HIỂU NHẬN THỨC CỦA HỌC SINH TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ TRUNG VƯƠNG, THÀNH PHỐ
THÁI NGUYÊN VỀ CÁC DỊCH VỤ HỆ SINH THÁI
RỪNG

Nguyễn Thị Phương Mai, Vũ Thị Khánh

NÂNG CAO KỸ NĂNG LÀM BÀI THI ĐƯỢC SỬ DỤNG
TÀI LIỆU MÔN TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN CHO SINH
VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Hoàng Ngọc Bích

GIÁO DỤC Ý THỨC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CHO HỌC SINH QUA
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRUNG HỌC PHỔ
THÔNG

Thái Hữu Linh, Trần Thanh An

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TÁC ĐỘNG CỦA TRÒ CHƠI
VẬN ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CỦA
HỌC SINH LỚP 1 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI
NGUYÊN

Trần Thị Tú, Nguyễn Nhac

NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA TRÁCH NHIỆM XÃ
HỘI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP TỚI SỰ HÀI
LÒNG CỦA SINH VIÊN NHÀ TRƯỜNG

Huỳnh Quốc Tuấn, Trần Ngọc Tú

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG
ĐÀO TẠO CỦA KHOA NGOẠI NGỮ, TRƯỜNG ĐẠI
HỌC SÀI GÒN

Trần Ngọc Mai, Nguyễn Thị Thu Trang, Nguyễn
Hoàng Mỹ Thanh

NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC
CHI TIÊU CHO GIÁO DỤC CỦA HỘ GIA ĐÌNH TẠI
CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG



Chỉ mục



ASEAN
CITATION
INDEX



CitationGate
Tư liệu Khoa học Việt Nam

Google Scholar

PDF
1 - 2

PKP|INDEX

PDF
3 - 11

Crossref

PDF
12 - 19



Người
dùng

PDF
20 - 26

Username

password

☐ Ghi nhớ

Đăng nhập

PDF
27 - 34

Nội dung
Tạp chí

PDF
35 - 42

Tìm kiếm

Tiêu chí tìm:

Tất cả

Tìm kiếm

PDF
43 - 52

Duyệt

PDF
53 - 61

- Theo Số tạp chí
- Theo Tác giả
- Theo Tiêu đề
- Theo chuyên mục

FOSTERING CIVIC EDUCATION TEACHERS AT HIGH SCHOOLS ON THE METHODS OF EXAMINING AND EVALUATING LEARNING RESULTS IN THE "ECONOMIC EDUCATION" SECTION TOWARDS DEVELOPING THE QUALITY AND CAPACITY OF STUDENTS

Tran Thi Lan*, Nguyen Thi Khuong
TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	16/4/2021	One of the basic mandates to actualize new general education 2018 is training for teachers who are teaching Civic education on methods of testing and evaluating students oriented for capacity and qualities development. Economic education subject has been supplemented with many new knowledge so there are several challenges in teaching and testing and evaluating students oriented for capacity and qualities development. On the basis of a combination of theoretical research methods, teacher polling by questionnaires, math statistics and survey data processing, the article focuses on clarifying the basic issues that need to be fostered for Civic education teachers in high schools on using and designing tools to testing and evaluating students oriented for capacity and qualities development.
Revised:	29/4/2021	
Published:	29/4/2021	
KEYWORDS		
Fostering		
Economic Education		
Testing and evaluation		
Quality		
Capacity		

BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VỀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP PHẦN "GIÁO DỤC KINH TẾ" THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC SINH

Trần Thị Lan*, Nguyễn Thị Khương
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	16/4/2021	Bồi dưỡng giáo viên Giáo dục công dân về phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực là một trong những yêu cầu cần bàn để hiện thực hóa Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018. Nội dung Giáo dục kinh tế được bổ sung nhiều kiến thức mới nên tổ chức dạy học nói chung, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực nói riêng đặt ra nhiều thách thức. Trên cơ sở kết hợp các phương pháp nghiên cứu lý luận, thăm dò ý kiến giáo viên bằng bảng hỏi, thống kê toán học và xử lý số liệu khảo sát, bài viết tập trung làm sáng tỏ những vấn đề cần bàn cần bồi dưỡng cho giáo viên Giáo dục công dân ở các trường trung học phổ thông về năng lực sử dụng, thiết kế một số công cụ kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.
Ngày hoàn thiện:	29/4/2021	
Ngày đăng:	29/4/2021	
TỪ KHÓA		
Bồi dưỡng		
Giáo dục kinh tế		
Kiểm tra, đánh giá		
Phẩm chất		
Năng lực		

* Corresponding author. Email: lanti@tnue.edu.vn

TẠP CHÍ

GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC

- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917

CHÀO MỪNG KỈ NIỆM 48 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG
HOÀN TOÀN MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC 30/4/1975 - 30/4/2023
VÀ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5/2023

Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 2)

Tạp chí GIÁO DỤC & XÃ HỘI

JOURNAL OF EDUCATION AND SOCIETY

NĂM THỨ MƯỜI BẢY

(Bộ mới)

Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 2)

ISSN 1859-3917

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TRẦN HỒNG QUÂN (Chủ tịch)

ĐÀO TRỌNG THI

CAO VĂN PHƯƠNG

VŨ DŨNG

BÙI VĂN GA

TRẦN VĂN NHUNG

NGUYỄN MINH THUYẾT

TRẦN VĂN ĐỘ

BÙI ANH TUẤN

TRẦN ĐĂNG XUYỀN

TRẦN XUÂN NHỈ

TRẦN QUANG QUÝ

TRIỆU THÊ HÙNG

TRẦN BÁ DUNG

THÁI VĂN LONG

LÊ THỊ HẰNG

TỔNG BIÊN TẬP

ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Phòng 308, Tập thể Tổng cục Thống kê, ngõ 54A, đường Nguyễn Chí Thanh,
phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024-62946516 **Fax:** 024-62732689

Email: tapchigiaoducvaxahoi@gmail.com **Website:** www.giaoducvaxahoi.vn

VĂN PHÒNG BẮC TRUNG BỘ

Phòng 1001, Toàn nhà A6, số 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0372.866.166

Email: giaoducxahoiibt@gmail.com

TRÌNH BÀY: THÀNH CÔNG

Giấy phép Xuất bản: Số 1535/CBC-KTBC&HDNV ngày 25/11/2022

- Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH In Ấn Đa Sắc

TÍCH HỢP GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

NGUYỄN THỊ KHƯƠNG
NGÔ THỊ LAN ANH
TRẦN VIỆT CƯỜNG
Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 11/4/2023. Sửa chữa xong 16/4/2023. Duyệt đăng 20/4/2023.

Abstract
With the method of document research and theoretical research, the article aims to clarify the integration of human rights education in teaching 10th grade Economic and Legal Education. The article clarifies the contents of integrating human rights education, builds an integrated address table and compiles a teaching plan illustrating the integration of human rights in teaching 10th grade Economic and Legal Education, helping teachers develop lesson plans to well implement the content of teaching human rights education for students.

Keywords: Integration, education, human rights, teaching, Economic and Legal Education.

1. Giới thiệu

Hiến pháp của nước ta ghi nhận: "Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật. Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng" [4, Điều 14]. Quyền con người bao gồm tổng thể các quyền "dân sự và chính trị" như quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do đi lại, tự do tôn giáo, tự do lập hội, và các quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền tự quyết và quyền tham gia sức khỏe, hoá, quyền bình đẳng, quyền được xét xử công bằng, quyền về sự riêng tư, quyền tham gia đời sống chính trị, quyền kết hôn và lập gia đình cùng các quyền "kinh tế, xã hội, văn hoá" như quyền về sức khoẻ, quyền giáo dục, quyền về nhà ở, quyền về bảo trợ xã hội, quyền được an toàn ở nơi làm việc, quyền có đủ lương thực, nước uống và được sống trong môi trường trong lành; nó được coi là những quyền tự nhiên của một người mà không một ai có thể xâm phạm.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Tích hợp được hiểu là sự hợp nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp; "đó là sự hợp nhất hay nhất thể hóa các bộ phận khác nhau để đưa tới một đối tượng mới như là một thể thống nhất dựa trên những nét bản chất của các thành phần đối tượng chứ không phải phép cộng giản đơn những thuộc tính của các thành phần ấy" [5, tr. 13]. Trong dạy học, tích hợp được hiểu là cách thức phối hợp một cách tối ưu kiến thức của các môn học riêng rẽ theo mô hình, cấp độ, lĩnh vực nghiên cứu khác nhau, để tạo thành một hệ thống nhất về nội dung, giúp người học dễ dàng tiếp thu và chuyển hóa kiến thức.

2.1.2. Dạy học tích hợp là hành động liên kết một cách hữu cơ, có hệ thống các đối tượng nghiên cứu, học tập của một vài lĩnh vực môn học khác nhau thành nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các

l: khuongnt@tnue.edu.vn

ĐẶC BIỆT

mối liên hệ về lí luận và thực tiễn để cập trùng các môn học đó nhằm hình thành ở học sinh (HS) các năng lực cần thiết [5, tr. 13]. Theo tác giả Xavier Roegies, "dạy học tích hợp là một quan niệm về quá trình học tập, trong đó toàn bộ quá trình học tập góp phần hình thành những năng lực rõ ràng có dự tính trước những điều cần thiết cho HS, nhằm phục vụ cho quá trình học tập tương lai hoặc hòa nhập HS vào cuộc sống lao động" [7, tr. 77]. Như vậy, việc dạy học tích hợp thực chất là quá trình giáo viên tổ chức cho HS lĩnh hội tri thức được liên kết từ nhiều nội dung trong chương trình dạy học, để HS có sự nhận thức đầy đủ, phong phú hơn về một tri thức mà lại được tiếp cận từ các góc độ khác nhau của nhiều môn học khác nhau.

Khi dạy học tích hợp, GV có thể lựa chọn nhiều mức độ tích hợp khác nhau vào nội dung bài giảng của mình như:

- Lồng ghép/liên hệ, GV có thể đưa vào bài giảng những nội dung liên hệ với thực tiễn, gắn với tri thức của bài học. GV có thể sử dụng các tình huống trong thực tiễn để đưa vào giờ học, HS sử dụng các tri thức của môn học để giải quyết tình huống. Qua đó, GV rút ra nội dung, ý nghĩa bài học nhằm khắc sâu cho người học những kiến thức cần ghi nhớ, HS thấy được giá trị, sự cần thiết mà môn học mang lại.

- Vận dụng kiến thức liên môn, GV không chỉ sử dụng kiến thức của môn học đó mà còn vận dụng tri thức liên môn để giải quyết các tình huống nảy sinh trong đời sống mà người học gặp phải. Tuy nhiên, kiến thức cơ bản đưa ra vẫn là kiến thức của môn học GV dạy. Việc tích hợp kiến thức của các môn học, sẽ giúp HS thấy sự tương thích của các môn học, giá trị mà các môn học ở trường phổ thông đang trang bị cho các em những hành trang quan trọng để các em bước vào cuộc sống.

- Hòa trộn, đây là hình thức tích hợp ở mức độ cao, GV sẽ lựa chọn các chủ đề dạy học mà ở đó có sự pha trộn kiến thức của nhiều môn học để cung cấp đến cho người học những kiến thức tổng hợp. Khi tích hợp theo hình thức hòa trộn, cần có sự hợp tác của nhiều GV đến từ các môn học khác nhau để cùng thiết kế bài học đáp ứng việc hình thành và phát triển ở người học nhiều năng lực khác nhau. Thường với hình thức này, các nhà trường hay lựa chọn dạy học dưới hình thức các chuyên đề, để có những chủ đề hay, hấp dẫn và có sự kết hợp của nhiều môn học trong cùng chủ đề đó, HS sẽ phát triển được các năng lực, phẩm chất khác nhau khi tham gia vào học những giờ học như thế [6, tr.158].

Trong chương trình giáo dục phổ thông ở nước ta hiện nay, dạy học tích hợp góp phần phát triển cho HS các năng lực, phẩm chất cần có của người công dân trong tương lai. Đồng thời, với việc tích hợp trong dạy học, GV còn tạo cho HS phản ứng linh hoạt, sự nhạy bén của tư duy trong liên kết tri thức các môn học, cũng như phát huy ở các em khả năng vận dụng kiến thức môn học vào đời sống thực tiễn để thấy được tính hữu ích của các môn học.

Quyền con người (Human rights) là những giá trị thiêng liêng, cao quý kết tinh từ nhiều nền văn hóa, văn minh của các dân tộc trên thế giới. Có nhiều cách hiểu khác nhau về quyền con người. Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người của khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội định nghĩa: "Quyền con người là những nhu cầu, lợi ích tự nhiên, vốn có và khách quan của con người được ghi nhận và bảo vệ trong pháp luật quốc gia và các thỏa thuận pháp lý quốc tế" [1, tr.42]. Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người (chương trình Cao cấp lý luận) của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh xác định: "Quyền con người là các đặc quyền tự nhiên, bắt nguồn từ phẩm giá vốn có của tất cả mọi người, được cộng đồng quốc tế và quốc gia thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm bằng hệ thống pháp luật quốc gia và quốc tế" [3, tr.13].

Như vậy, quyền con người là những gì bẩm sinh, vốn có của con người mà nếu không được bảo đảm thì chúng ta sẽ không thể sống như một con người. Do đó, cần phải tăng cường giáo dục quyền con người trong các nhà trường thông qua việc lồng ghép, tích hợp vào nội dung dạy học của các môn học được xây dựng trong chương trình.

Giáo dục quyền con người được hiểu: "bao gồm tất cả các hoạt động giáo dục, đào tạo, thông tin, nâng cao nhận thức và các hoạt động học tập nhằm thúc đẩy sự tôn trọng và chấp hành trên toàn cầu với tất cả các quyền con người và các tự do căn bản và qua đó đóng góp trở lại với việc ngăn chặn các

TS. NGUYỄN THỊ KHƯƠNG (chủ biên), ThS. THÁI HỮU LINH

GIÁO TRÌNH
PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT
Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGUYỄN THỊ KHUÔNG

PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC CÔNG DÂN Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH



**GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI
TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở VIỆT NAM
(TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY)**



NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

TẬP THẺ TÁC GIẢ

Viết Chương 1: PGS, TS Tường Duy Kiên

PGS, TS Nguyễn Thị Thanh Hải

TS Chu Thị Thúy Hằng

TS Trần Thị Hồng Hạnh

TS Nguyễn Thị Thu Hà

Viết Chương 2: TS Nguyễn Thị Quý

TS Hoàng Thị Thuận

TS Nguyễn Thị Khương

Ths Nguyễn Thị Mai Anh

Viết Chương 3: TS Nguyễn Thị Quý

TS Hoàng Thị Thuận

TS Nguyễn Thị Khương

ThS Nguyễn Thị Mai Anh



NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Địa chỉ: 56B Quốc Tử Giám - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 024.37472541 - 024.37472941

Fax: 024.37472544 * E-mail: nxbllct@gmail.com

Website: <http://nxblyluanchinhtri.hcma.vn>



© 2021 - Bản quyền thuộc
Hội Nhà Văn Việt Nam
HỒ CHÍ MINH

ISBN: 978-604-366-346-4



SÁCH KHÔNG BÁN

NGUYỄN HỮU TOÀN, NGUYỄN THỊ KHƯƠNG (Đồng chủ biên)
VŨ THỊ THỦY, PHẠM THỊ HUYỀN

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA

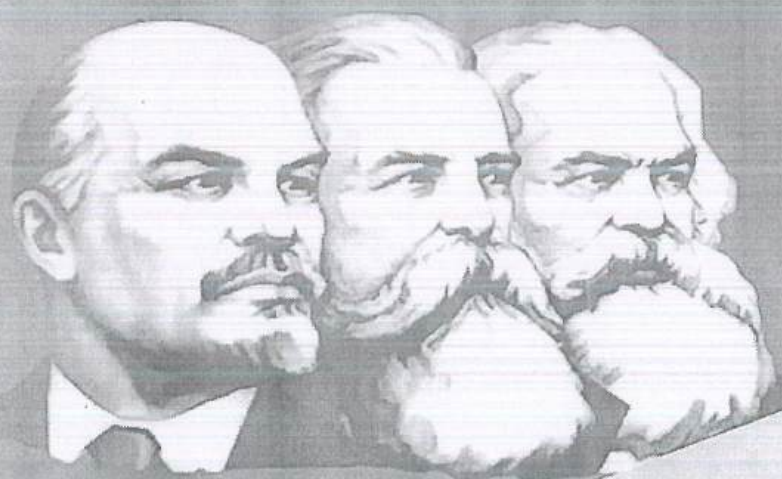


NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TS. NGÔ THỊ LAN ANH - TS. NGUYỄN THỊ KHƯƠNG

GIÁO TRÌNH TRIẾT HỌC

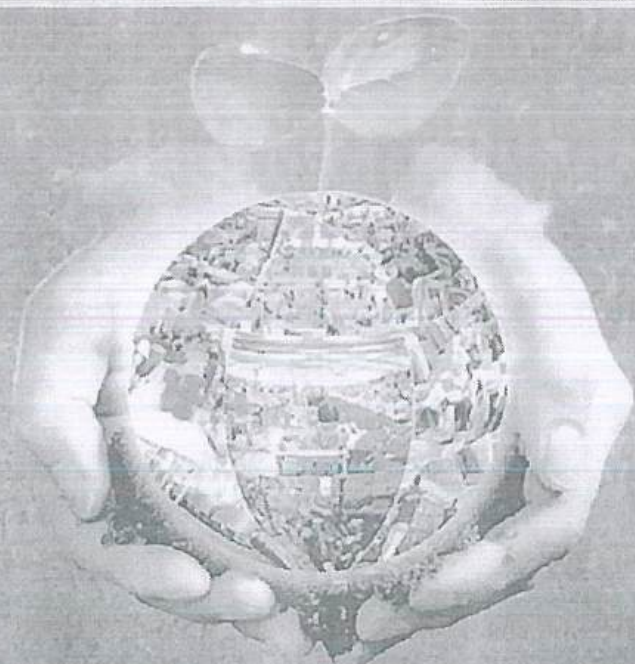
*(Dùng trong đào tạo trình độ thạc sĩ các ngành khoa học xã hội và nhân văn,
khoa học giáo dục không chuyên ngành triết học)*



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TS. NGUYỄN THỊ KHƯƠNG (CHỦ BIÊN)

QUAN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Ở CÁC TỈNH MIỀN NÚI ĐÔNG BẮC VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN